

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KBANG
TỈNH GIA LAI**

Bản án số: **07/2022/HSST**.

Ngày: 23/02/2022.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT N**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KBANG -TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán, Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thi.

2. Ông Ngô Tấn Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê – Thư ký Tòa án nhân dân (TAND) huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Kbang tham gia phiên tòa: Ông Nông Trường Sinh - Kiểm sát viên (KSV).

Ngày 23/02/2022, tại trụ sở TAND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 03/2022/HS-ST ngày 11/01/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh ngày 23/10/1988 tại: Tân Kỳ, Nghệ An; nơi thường trú: Tổ dân phố (TDP) 11, thị trấn K, huyện K, tỉnh G; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ học vấn: 5/12; tiền án, tiền sự: Không; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Đàm Thị V; vợ là Hồ Thị D và 02 con; bị cáo hiện đang bị cầm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Lương Thị V, sinh năm 1967;

Địa chỉ: TDP 11, thị trấn K, huyện K, tỉnh G (có mặt).

NỘI D VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa, nội D vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 06/6/2021, Nguyễn Văn T cùng vợ là Hồ Thị D và cha vợ là ông Hồ Chí N làm móng xây nhà trên lô đất cạnh nhà bà Lương Thị V ở TDP 11, thị trấn Kbang. Do mâu thuẫn trong tranh chấp đất đai nên khi thấy T xây nhà thì bà V chửi bới tục tĩu, xúc phạm gia đình T và cha mẹ ông N. Khoảng 11 giờ cùng ngày, bà V tiếp tục chửi bới và nói: “*Bố con mày ăn cướp đất của tao, trong khi Tòa án đang giải quyết*”. Bực tức vì bị chửi bới nên ông N cầm một khúc cây đi qua nhà bà V để hỏi chuyện phải trái thì chị D chạy theo cản ông N lại, không để xảy ra đánh nhau. Lúc này, bà V tay cầm một con dao găm lên thách thức và chửi nhau với ông N. Chị D sợ

bà V dùng dao chém cha mình nên gọi T đến can ngăn, T cầm cái xẻng xúc cát chạy đến trước sân nhà bà V. Thấy bà V trên tay cầm dao còn ông N cầm cây, hai bên chửi nhau qua lại thì T đẩy ông N ra và nói: “*Bố tránh ra để đố cho con*”. T trở ngược cán xẻng, dùng phần cán là cây le khô, cứng chắc đánh 01 cái vào tay phải cầm dao của bà V và đánh liên tiếp thêm hai, ba cái vào phần chân, hông, sườn bên phải của bà V. Bị T đánh, bà V đứng chửi bới một lúc rồi đi vào nhà còn T cầm xẻng đi về.

Đến ngày 08/6/2021, bà V thấy đau trong người nên nhập viện điều trị tại Trung tâm Y tế huyện Kbang, đến ngày 14/6/2021 thì ra viện. Ngày 16/6/2021, bà lại nhập viện điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai, được chuẩn đoán gãy xương sườn 4, 5, 6 bên phải và đa chấn thương phần mềm, điều trị đến ngày 18/6/2021 thì ra viện. Ngày 21/6/2021, bà làm đơn trình báo Công an thị trấn Kbang tố giác việc bị T đánh gây thương tích. Công an thị trấn Kbang xác minh ban đầu, tạm giữ công cụ phạm tội là 01 cán xẻng bằng cây le đã bị gãy có kích thước dài 85cm, đường kính 03cm do T giao nộp, đồng thời chuyển tố giác đến Cơ quan Cảnh sát điều tra (CSĐT) Công an huyện Kbang.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang đã tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ, lấy lời khai của T và những người liên quan; qua đó, T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Ngày 04/8/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang ra Quyết định trưng cầu giám định pháp y số: 22/QĐ đối với bà V.

Tại Kết luận giám định số: 224/21/Tg ngày 31/8/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Gia Lai, kết luận: Bà Lương Thị V bị chấn thương ngực gây gãy cung bên xương sườn 4, 5, 6 bên phải một điểm cal tốt. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là: **06%** (sáu phần trăm).

Ngày 18/10/2021, bà V có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự. Ngày 19/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với Nguyễn Văn T về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là BLHS năm 2015).

Quá trình điều tra, bà V có cung cấp một cây le khác, có đặc điểm tương tự cán xẻng do T giao nộp nhưng bà không đồng ý giao nộp cây le này cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang để điều tra. Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang đã tiến hành đối chất giữa T và bà V để làm rõ về công cụ gây án, củng cố lời khai của những người làm chứng xác định công cụ gây án là cán xẻng do T giao nộp.

Về dân sự: Bà V yêu cầu T bồi thường chi phí điều trị, tiền ngày công lao động, tiền bồi dưỡng sức khỏe tổng cộng là 40.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số: 06/CT-VKS ngày 10/01/2022, VKSND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai đã truy tố Nguyễn Văn T về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015.

Tại phiên toà, đại diện VKSND huyện Kbang, tỉnh Gia Lai vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội danh, điều luật áp dụng như Bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”. Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, e, h, i và s

khoản 1 Điều 51, các Điều 38 và 65 của BLHS để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 đến 18 tháng.

Về dân sự: Đề nghị buộc bị cáo T phải bồi thường cho bà V các khoản, gồm:

- Tiền viện phí, thuốc men là 416.623 đồng.
- Tiền ăn uống và tiền xe đi lại là 400.000 đồng.
- Tiền công lao động trong những ngày bị hại nằm viện là 3.500.000 đồng.
- Tiền bồi thường về sức khỏe từ 7.450.000 đồng đến 8.940.000 đồng (tương đương từ 05 đến 06 tháng lương tối thiểu).

Tổng cộng bị cáo phải bồi thường từ 11.766.623 đồng đến 13.256.623 đồng nhưng được trừ đi số tiền 7.000.000 đồng bị cáo đã nộp bồi thường nên bị cáo còn phải bồi thường số tiền còn lại.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tuyên tịch thụ tiêu hủy 01 cái cán xẻng bằng gậy le đã bị gãy có kích thước dài 85cm, đường kính 03cm.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm (HSST) và dân sự sơ thẩm (DSST) theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội D Bản cáo trạng đã nêu, không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát, tỏ thái độ ăn năn hối cải và xin giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giải quyết phần bồi thường dân sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, người bị hại bà Lương Thị V đề nghị xử lý nghiêm đối với bị cáo; bà không xuất trình được hóa đơn, chứng từ chụp CT khi bà điều trị thương tích; bà không đồng ý với mức bồi thường thiệt hại mà Viện kiểm sát đã đề nghị.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội D vụ án, căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang, Điều tra viên, VKSND huyện Kbang, KSV trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự (BLTTHS). Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại không có người nào ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Kbang và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, qua đó xác định rằng:

Do mâu thuẫn với nhau về tranh chấp đất đai nên vào sáng ngày 06/6/2021, khi thấy vợ chồng Nguyễn Văn T và cha vợ là ông Hồ Chí N làm móng xây nhà trên lô đất cạnh nhà mình thì bà Lương Thị V đã chửi bới xúc phạm gia đình T và ông N. Đến khoảng 11 giờ cùng ngày thì bà V tiếp tục chửi bới nên ông N đã cầm một khúc cây đi qua nhà bà V để hỏi chuyện phải trái, chị D chạy theo cản ông N lại không để xảy ra đánh nhau. Lúc này, bà V tay cầm một con dao gươm lên thách thức và chửi nhau

với ông N. Chị D sợ bà V dùng dao chém cha mình nên gọi T đến can ngăn. T cầm cái xẻng xúc cát chạy đến trước sân nhà bà V, thấy bà V trên tay cầm dao còn ông N cầm cây, hai bên chửi nhau qua lại thì T đẩy ông N ra và dùng phần cán xẻng là cây le khô, cứng chắc đánh 01 cái vào tay phải cầm dao của bà V và đánh liên tiếp thêm hai, ba cái vào phần chân, hông, sườn bên phải của bà V làm bà bị chấn thương ngực gây gãy cung bên xương sườn 4, 5, 6 bên phải với tỉ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên qua giám định là 06%.

Mặc dù tỷ lệ tổn thương cơ thể của bà V chỉ là 06% nhưng do bị cáo đã sử dụng cán xẻng bằng cây le cứng, chắc là hung khí nguy hiểm nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 BLHS năm 2015 như truy tố của Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác một cách trái pháp luật và làm ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức và làm chủ được hành vi của mình, bị cáo biết được việc gây thương tích cho người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý nên cần phải xử lý nghiêm đối với bị cáo.

Tuy nhiên, xét bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đó là: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại; phạm tội trong trường hợp bị kích động về tình thân do hành vi chửi bới, xúc phạm của người bị hại; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn; bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, e, h, i và s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, chưa từng bị kết án, quá trình sinh sống tại địa phương luôn chấp hành đầy đủ chính sách, pháp luật của Nhà nước và nghĩa vụ công dân nơi cư trú; trong thời gian tại ngoại, bị cáo không có hành vi bỏ trốn hay vi phạm pháp luật nên có khả năng tự cải tạo cao và không cần thiết phải cách ly ra ngoài xã hội. Vì vậy, để thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, tạo điều kiện cho bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người tốt, HĐXX chấp nhận đề nghị của VKSND huyện Kbang, áp dụng Điều 65 của BLHS cho bị cáo được hưởng án treo là cũng đủ tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Do bị cáo đang cư trú tại TDP 11, thị trấn Kbang nên cần giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân (UBND) thị trấn Kbang để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Liên quan đến vụ án có ông Hồ Chí N và chị Hồ Thị D, khi bị cáo T dùng cây đánh bà V gây thương tích thì giữa bị cáo, ông N và chị D không có sự phân công, bàn bạc cũng như không có sự giúp sức của ông N và chị D nên hai người này là những người làm chứng trong vụ án.

[4] **Về trách nhiệm dân sự:** Bà Lương Thị V yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản, gồm: Tiền viện phí và thuốc men là 400.000 đồng, tiền ăn uống và tiền xe đi lại là 400.000 đồng, tiền chụp CT là 1.100.000 đồng, tiền công lao động trong thời

gian nằm viện điều trị là 6.750.000 đồng, tiền bồi thường về sức khỏe là 31.350.000 đồng; tổng cộng là 40.000.000 đồng.

Xét các khoản yêu cầu bồi thường nói trên, HĐXX chấp nhận các yêu cầu là chi phí thực tế bà V đã bỏ ra, gồm: Tiền viện phí, thuốc men, chi phí điều trị có hóa đơn chứng từ là 416.623 đồng; tiền ăn uống và tiền xe đi lại là 400.000 đồng. Đối với khoản tiền chụp CT bà V yêu cầu nhưng không có hóa đơn, chứng từ chứng minh nên không được HĐXX chấp nhận. Về tiền công lao động, bà V yêu cầu bồi thường tiền công lao động trong thời gian bà nằm điều trị là (27 ngày x 250.000 đồng/ngày) = 6.750.000 đồng nhưng thực tế bà V chỉ nằm viện điều trị là 14 ngày nên HĐXX chấp nhận một phần yêu cầu của bà V là (14 ngày x 250.000 đồng/ngày) = 3.500.000 đồng. Đối với khoản tiền bồi thường thiệt hại về sức khỏe bà V yêu cầu là quá cao so với tỉ lệ tổn thương cơ thể là 06%, HĐXX chấp nhận mức bồi thường cao nhất mà Viện kiểm sát đã đề nghị tương đương với 06 tháng lương tối thiểu là 8.940.000 đồng. Vì vậy, bị cáo phải bồi thường cho bà V tổng cộng là 13.256.623 đồng, được trừ vào số tiền bị cáo đã nộp bồi thường là 7.000.000 đồng nên bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường là 6.256.623 đồng.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với công cụ bị cáo sử dụng phạm tội là 01 cái cán xẻng bằng gỗ đã bị gãy, có kích thước dài 85cm, đường kính 3cm do không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí HSST và DSST theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “*Cố ý gây thương tích*”.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm b, e, h, i và s khoản 1 Điều 51; các Điều 38 và 65 của BLHS;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 07 (bảy) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 14 (mười bốn) tháng tính từ ngày tuyên án (ngày 23/02/2022).

Giao bị cáo cho UBND thị trấn Kbang, huyện Kbang, tỉnh Gia Lai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với UBND cấp xã trong việc giám sát, giáo dục các bị cáo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Áp dụng Điều 48 của BLHS; các Điều 584, 585, 586, 588 và 590 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường thiệt hại về sức khỏe cho bà Lương Thị V với tổng số tiền là 13.256.623 đồng nhưng được trừ đi số tiền bị cáo đã nộp bồi

thường là 7.000.000 đồng nên bị cáo còn phải tiếp tục bồi thường là 6.256.623 đồng (*sáu triệu hai trăm năm mươi sáu nghìn sáu trăm hai mươi ba đồng*).

Kể từ ngày bà V có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi bị cáo thi hành xong khoản tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo lãi suất được quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự (LTHADS) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 LTHADS; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 LTHADS

Tuyên trả cho bà Lương Thị V số tiền bị cáo T đã nộp bồi thường là 7.000.000 đồng theo các Biên lai thu tiền số 0002761 ngày 11/01/2022 và 0002762 ngày 17/02/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang, tỉnh Gia Lai.

- Áp dụng Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS;

Tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 cái cán xẻng bằng gậy le đã bị gãy, có kích thước dài 85cm, đường kính 3cm.

(*Đặc điểm cụ thể của vật chứng theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 12/01/2022 giữa Công an huyện Kbang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kbang*)

- Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và 312.831 đồng án phí DSST.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo và người bị hại có quyền làm đơn kháng cáo đề nghị TAND tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- Công an huyện;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Chi cục THADS huyện
(khi án có HLPL);
- Lưu HSSVA, VPTA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Lê Văn Nguyên

